

I. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Chủ đề 1. Em với nhà trường

- + Phát triển mối quan hệ hoà đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.
- + Tự hào truyền thống trường em.

Chủ đề 2. Khám phá bản thân

- + Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi.
- + Kiểm soát cảm xúc của bản thân.

Chủ đề 3. Trách nhiệm với bản thân

- + Vượt qua khó khăn.
- + Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.

Chủ đề 4. Rèn luyện bản thân

- + Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
- + Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.
- + Quản lí chi tiêu.

II. ĐỀ KIỂM TRA

Phần I: Trắc nghiệm (6,0đ)

Phần II. Tự luận (4.0đ)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 7
Thời gian : 45 phút

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
CHỦ ĐỀ 1: Em với nhà trường	Em với nhà trường	1		2			1			3	1	
CHỦ ĐỀ 2: Khám phá bản thân	Khám phá bản thân	1		2			1			3	1	
CHỦ ĐỀ 3: Trách nhiệm với bản thân	Trách nhiệm với bản thân	1		1						2		
CHỦ ĐỀ 4: Rèn luyện bản thân	Rèn luyện bản thân	1		3			1			4	1	
Tổng		4		8			2			12	2	
Tỉ lệ %		20%		40%		40%		60%		40%		
Tỉ lệ chung		60%				40%		100%				

BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 7

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	CHỦ ĐỀ 1: Em với nhà trường	Phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn	Nhận biết: Biết được tình yêu bạn bè, thầy cô giáo, trường lớp. Thông hiểu: Hiểu được sự thay đổi tích cực của bản thân Vận dụng: Những việc làm góp phần phát huy truyền thống nhà trường	1	2	1	0
2	CHỦ ĐỀ 2: Khám phá bản thân	- Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân - Kiểm soát cảm xúc bản thân	Nhận biết: điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân Thông hiểu: chia sẻ về kiểm soát cảm xúc bản thân Vận dụng: Kể những điểm mạnh, điểm yếu của em	1	2	1	0
3	CHỦ ĐỀ 3: Trách nhiệm với bản thân	- Vượt qua khó khăn - Bảo vệ trong tình huống nguy hiểm	Nhận biết: Biết được cách kiểm chế bản thân khi gặp chuyện buồn Thông hiểu: Xác định cách thức tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm	1	1	0	0
	CHỦ ĐỀ 4: Rèn luyện bản thân	- Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Kiểm soát việc chi tiêu	*Nhận biết: - Biết rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ - Biết rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ - Biết kiểm soát việc chi tiêu * Vận dụng: - Cảm nhận được việc rèn luyện những thói quen tích cực đó	1	3	1	0
Tổng				4	8	3	0

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ - NĂM HỌC: 2022-2023

MÔN: HĐTN - Lớp 7

Thời gian: 60 phút

Lưu ý : Học sinh làm trực tiếp trên giấy này

ĐỀ 1

I. Trắc nghiệm: (6.0 điểm)

Khoanh tròn vào phương án trả lời đúng nhất

Câu 1: Em đã phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?

A. Cùng học, cùng tham gia các hoạt động với các bạn. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.

B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.

C. Không chia sẻ với bạn bè.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu 2: Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?

A. Im lặng, không quan tâm đến việc chung.

B. Cùng các bạn trao đổi, chia sẻ khi thực hiện nhiệm vụ chung. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu 3: Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?

A. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.

B. Luôn cho mình là đúng.

C. Tích cực tham gia các hoạt động để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.

D. Luôn cho mình là giỏi.

Câu 4: Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.

B. Giữ kín cảm xúc trong lòng.

C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

D. Tâm sự, chia sẻ với bạn bè, người thân. Hít thở sâu hoặc đi dạo

Câu 5: Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?

A. Xác định nguyên nhân và tìm cách khắc phục. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

D. Bỏ qua khó khăn đó. tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu 6: Khi chứng kiến hành động bạo lực, em cần làm gì?

A. Gọi ngay đến số 111, người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ...)

B. Lặng im.

C. Quay video clip

D. Quay video clip để tổ cáo hành động đó trên mạng.

Câu 7: Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, sạch sẽ em cần làm gì?

A. Để đồ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa

C. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

D. Tiện đâu để đồ dùng ở đó.

Câu 8: Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?

A. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

B. Chỉ học khi lên bảng trả lời lấy điểm.

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Đi học chuyên cần. Học bài và làm bài tập đầy đủ.

Câu 9: Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Chỉ tham gia làm việc nhà khi bố mẹ nhắc.

B. Không ngại làm những việc khó. Luôn cố gắng, kiên trì hoàn thành công việc

C. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

D. Việc khó thì bỏ lại.

Câu 10: Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Không tiêu tiền vào những việc không cần thiết. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân

C. Có tiền đến đâu thì tiêu đến đó.

D. Gặp thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cân nhắc.

Câu 11: Bạn Anh là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7B nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Vậy nếu em là bạn của Anh em sẽ giúp bạn như thế nào để bạn tự tin hơn?

A. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

B. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

C. Tâm sự, gần gũi và rủ bạn tham gia vào các hoạt động chung cùng với mình.

D. Mặc kệ bạn, ai có thân người ấy lo.

Câu 12: Biện pháp nào **không** phù hợp để giải tỏa cảm xúc tiêu cực trong những biện pháp sau?

A. Đi dạo

B. Hít thở sâu

C. Tìm ai đó để gây sự

D. Nghe một bài hát mình yêu thích

II. Tự luận: (4.0 điểm)

Câu 13: (2.0 điểm): Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

Câu 14: (2.0 điểm): Em đã làm thế nào để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ? Nêu cảm nhận của em khi rèn luyện được những thói quen tích cực đó.

BÀI LÀM

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ - NĂM HỌC: 2022-2023

MÔN: HĐTN - Lớp 7

Thời gian: 45 phút

Lưu ý: Học sinh làm trực tiếp trên giấy này

ĐỀ 2

I. Trắc nghiệm: (6.0 điểm)

Khoanh tròn vào phương án trả lời đúng nhất

Câu 1: Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?

A. Tích cực tham gia các hoạt động để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh

B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.

C. Luôn cho mình là đúng.

D. Luôn cho mình là giỏi.

Câu 2: Em đã phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?

A. Cùng học, cùng tham gia các hoạt động với các bạn. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.

B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.

C. Không chia sẻ với bạn bè.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu 3: Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.

B. Tâm sự, chia sẻ với bạn bè, người thân. Hít thở sâu hoặc đi dạo

C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

D. Giữ kín cảm xúc trong lòng.

Câu 4: Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?

A. Im lặng, không quan tâm đến việc chung.

B. Cùng các bạn trao đổi, chia sẻ khi thực hiện nhiệm vụ chung. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu 5: Khi chứng kiến hành động bạo lực, em cần làm gì?

A. Quay video clip

B. Lặng im.

C. Gọi ngay đến số 111, người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ...)

D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

Câu 6: Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, sạch sẽ em cần làm gì?

A. Tiện đâu để đồ dùng ở đó.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa

C. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

D. Để đồ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.

Câu 7: Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?

A. Tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Bỏ qua khó khăn đó. tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

D. Xác định nguyên nhân và tìm cách khắc phục. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn

Câu 8: Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?

A. Chỉ tham gia làm việc nhà khi bố mẹ nhắc.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Việc khó thì bỏ lại.

D. Không ngại làm những việc khó. Luôn cố gắng, kiên trì hoàn thành công việc

Câu 9: Biện pháp nào **không phù hợp để giải tỏa cảm xúc tiêu cực trong những biện pháp sau?**

A. Tìm ai đó để gây sự

B. Hít thở sâu

C. Nghe một bài hát mình yêu thích

D. Đi dạo

Câu 10: Bạn Anh là một học sinh mới chuyển trường đến lớp 7B nên còn rất rụt rè và nhút nhát. Vậy nếu em là bạn của Anh em sẽ giúp bạn như thế nào để bạn tự tin hơn?

A. Chê bai bạn, kể xấu bạn.

B. Tâm sự, gần gũi và rủ bạn tham gia vào các hoạt động chung cùng với mình.

C. Lôi kéo bạn khác cùng trêu bạn.

D. Mặc kệ bạn, ai có thân người ấy lo.

Câu 11: Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Có tiền đến đâu thì tiêu đến đó.

C. Không tiêu tiền vào những việc không cần thiết. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân

D. Gặp thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cân nhắc.

Câu 12: Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?

A. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

B. Chỉ học khi lên bảng trả lời lấy điểm.

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Đi học chuyên cần. Học bài và làm bài tập đầy đủ.

II. Tự luận: (4.0 điểm)

Câu 13: (2 điểm): Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và biện pháp em đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế đó.

Câu 14: (2 điểm): Em đã làm thế nào để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ? Nêu cảm nhận của em khi rèn luyện được những thói quen tích cực đó.

BÀI LÀM

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 7
ĐỀ 1

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		11	12
Đáp án	A	B	C	D	A	A	D	D	B	B		C	C

Yêu cầu cần đạt

Câu 13: HS nêu ít nhất 3 việc đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường. HS có thể nêu theo suy nghĩ của mình. (2.0đ)

*Ví dụ:

- Tham gia các hội thi, hội diễn theo chủ đề.
- Tham gia vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề.
- Tham gia vào khóa học giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh như: Ứng xử văn hóa, thân thiện, lành mạnh, chủ động học tập, nghiên cứu khoa học, thường xuyên đọc sách, trau dồi kiến thức

.....

Câu 14: *HS kể những việc em đã làm để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của bản thân. (1.0đ)*

* Ví dụ:

- Dọn dẹp nhà cửa hằng ngày.
- Rửa dọn bát đĩa sau mỗi bữa ăn.
- Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng....

* *Cảm nhận của bản thân khi rèn luyện được những thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. (1.0đ)*

- HS tự cảm nhận

Phần I: Trắc nghiệm (6.0 đ) : Mỗi câu đúng (0.5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	A	B	B	C	C	D	D	A	B	C	D

Phần II: Tự luận (4.0đ)

Yêu cầu cần đạt
Câu 1: HS nêu được ít nhất 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống. (2.0đ)
Câu 2: <i>HS kể được ít nhất 1 cách thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của bản thân (1.0đ)</i> * Ví dụ: - Dọn dẹp nhà cửa hằng ngày. - Rửa dọn bát đĩa sau mỗi bữa ăn. - Cất đồ đạc vào đúng vị trí sau khi sử dụng.... - <i>Nêu được cảm nhận của bản thân khi rèn luyện được những thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. (1.0đ)</i> - HS tự cảm nhận:

